

A. LISTENING

I. Listen and tick (Nghe và đánh dấu tick ✓)

1. Mary usually in her free time.

- ☐ A. plays computer games
- ☐ B. rides her bike
- ☐ C. draws pictures
- ☐ D. plays badminton

2. What would you like to eat and drink?

- ☐ A. I'd like some rice and water, please.
- ☐ B. I'd like some biscuits and lemonade, please.
- ☐ C. I'd like some noodles and lemonade, please.
- ☐ D. I'd like some biscuits and milk, please.

3. Phong usually in his free time.

- ☐ A. reads books
- ☐ B. plays chess
- ☐ C. plays football
- ☐ D. does karate

4. What's the matter with Linda?

- ☐ A. She has a stomach ache.
- ☐ B. She has a headache.
- ☐ C. She has a sore throat.
- ☐ D. She has a toothache.

II. Listen and number (Nghe và đánh số)



A.



B.



C.



D.

III. Listen and write (Nghe và viết)

1. Trung wants to buildings.
2. Nam shouldn't climb the wall because he may fall and his leg.

B: READING

I. Read and complete (Đọc và hoàn thành)

<i>big</i>	<i>island</i>	<i>mountain</i>	<i>plane</i>	<i>hotel</i>	<i>than</i>
------------	---------------	-----------------	--------------	--------------	-------------

Last summer, I went to Da Lat with my family. It's a beautiful city in the centre of Viet Nam. We went there by (1) _____. It's smaller than Ho Chi Minh city, and quieter. The weather was fine. It was colder and drier than in Ha Noi. We stayed in a (2) _____. It's opposite a (3) _____ river. We visited famous places such as Prenn waterfall and Langbiang (4) _____. The food was cheap, but the clothes were expensive. I enjoyed the trip so much. It was more exciting (5) _____ I expected. After Da Lat, I would like to visit Phu Quoc (6) _____ some day.

I. Read and complete: (Đọc và hoàn thành) (1,5đ)

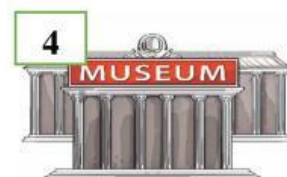
Học sinh đọc và chọn đáp án đúng cần điền vào chỗ trống, mỗi câu đúng 0,25đ gồm có 6 câu.

Ví dụ:

city	river	boats	plane	rainy	markets	beautiful
------	-------	-------	-------	-------	---------	-----------

Can Tho is a big (0) **city** in the South of Viet Nam. People often go there by coach or by (1) _____. Can Tho Bridge is a beautiful place to look down the wide and long (2) _____ and the landscape on the banks. There are beautiful floating (3) _____ on the rivers in Can Tho. People sell fruits, vegetables, meat or fish from their (4) _____. Can Tho is a (5) _____ city, and the weather is always fine. In the (6) _____ season, it can be quite wet.

II. Read and match (Đọc và nối)



Ride your bike

Go skating

Go to the museum

Want to be a pilot

C: WRITING

I. Reorder the sentences (Sắp xếp lại câu)

1. him / the / What's / with / matter
.....?
2. shouldn't / carry / You / things. / heavy
.....
3. to / What / you / in / like / be / future / would / the
.....?
4. like/ to / Thien Mu pagoda. / I / visit / would
.....
5. Ho Chi Minh city / more / than / exciting / Vinh Long city. / is
.....
6. between / the / pharmacy. / The / is / bookshop / and / supermarket / the
.....
7. shouldn't / the / Why / knife / I / play / with / ?
.....
8. is / Ben Tre city. / than / more / Ho Chi Minh city / expensive
.....
9. would / visit / Which / like / or / place / you / to / Phu Quoc island / Ha Long Bay / ?
.....
10. may / fall / Because / he / break / and / leg. / his
.....
11. a / I'd / an / sandwich / apple, / please. / and
.....
12. will / What / like / weather / be / the / tomorrow / ?
.....
13. expected. / beautiful / than / It's / more / I
.....

II. Look and write (Nhìn và viết)

1. He'd like a bar of



2. I have a



3. It will be tomorrow.



4. She'd like a of orange juice.



III. TRANSLATE INTO ENGLISH (CHUYỂN SANG TIẾNG ANH)

1. Lạnh :
2. Có gió:
3. Cơm, gạo :
4. 1 ly sữa :
5. Máy bay :
6. Con thuyền (số nhiều) :
7. Mùa mưa:
8. Chợ (số nhiều)
9. Xinh đẹp:
10. Chạy xuống cầu thang:
11. Đi câu cá:
12. 1 kiến trúc sư:
13. Mang, vác vật nặng:
14. Dọn dẹp nhà:
15. 1 gói bánh quy:
16. 1 tô mì: